

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang chứa:
Glucosamin sulfat250mg
Tã dược vđ1viên

CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG-CÁCH DÙNG,
CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Xem tờ hướng
dẫn sử dụng bên trong hộp.

BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.
TIÊU CHUẨN: TCCS.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG

EPOGLUR

Glucosamin sulfat 250mg

Sản xuất tại:
C.TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY
La Khê - Hà Đông - TP. Hà Nội

Phân phối bởi:
C.TY CỔ PHẦN Y DƯỢC PHÁP ÂU
22/85, Đường Lĩnh Nam, P.Mai Động,
Q.Hoàng Mai, TP. Hà Nội



GMP-WHO

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang

EPOGLUR

Glucosamin sulfat 250mg

HATAPHAR

EPOGLUR

Glucosamin sulfat 250mg

COMPOSITION: Each capsule contains:

Glucosamine sulfate250mg
Excipients.q.s.f.....1 capsule

INDICATIONS, DOSAGE-ADMINISTRATION,
CONTRAINDICATIONS:

See the package insert inside.

STORAGE: Store in dry place, below 30°C.

Specifications: Manufacturer's.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

CAREFULLY READ THE ACCOMPANYING
INSTRUCTIONS BEFORE USE.

EPOGLUR

Glucosamin sulfat 250mg

SDK (Reg.No):

Số lô SX (Lot.No):

Ngày SX (Mfg.Date):

HD (Exp. Date) :

Manufactured by:
HATAY PHARMACEUTICAL JOINT-STOCK COMPANY
La Khe - Ha Dong - Ha Noi City

Distributed by:
PHAP AU MEDICAL PHARMACEUTICAL JSC
22/85, Linh Nam Road, Mai Dong,
Hoang Mai Dist., Ha Noi City

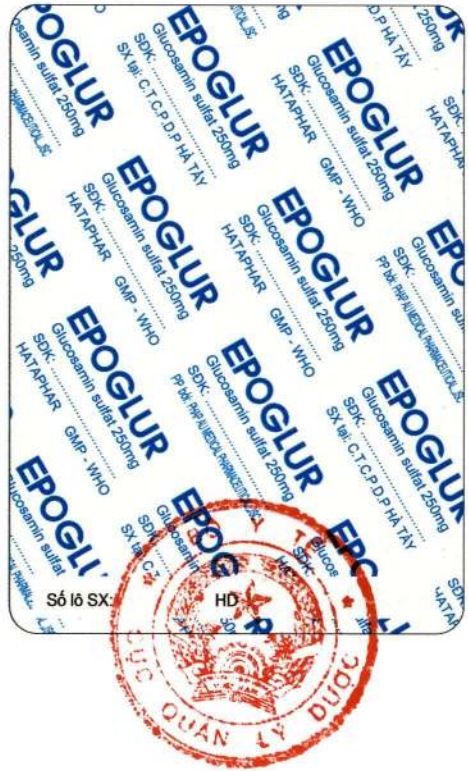
GMP-WHO

Box of 10 blisters of 10 capsules

EPOGLUR

Glucosamine sulfate 250mg

HATAPHAR



Hướng dẫn sử dụng thuốc:

EPOGLUR

- **Dạng thuốc:** Viên nang.
- **Qui cách đóng gói:** Hộp 10 vỉ x 10 viên.
- **Thành phần:** Mỗi viên nang chứa:

Glucosamin sulfat	Hai trăm năm mươi miligam	250mg
(Dùng dưới dạng Glucosamin sulfat natri clorid tinh thể)		
Tá dược vđ		1 viên

Tá dược gồm: (Lactose, avicel, bột talc, nipagin, nipasol magnesi stearat, plasdon)
- **Chỉ định:** Giảm triệu chứng của viêm khớp gối nhẹ và trung bình.
- **Cách dùng và liều dùng:** Dùng cho người trên 18 tuổi: Uống 2 viên/lần x 3 lần/ngày. Có thể dùng đơn độc glucosamin sulfat hoặc phối hợp với thuốc khác như chondroitin 1200mg/ngày. Thời gian dùng thuốc tùy theo cá thể, ít nhất dùng liên tục trong 2 đến 3 tháng để đảm bảo hiệu quả điều trị.
- **Chống chỉ định:** Phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, trẻ vị thành niên dưới 18 tuổi do chưa có số liệu về độ an toàn và hiệu quả điều trị.
- **Thận trọng:** Cần theo dõi xét nghiệm nước tiểu, máu, chức năng gan định kỳ khi dùng thuốc lâu dài. Thuốc điều trị nguyên nhân nên có tác dụng của thuốc sau 1 tuần, vì vậy nếu đau nhiều có thể dùng thuốc giảm đau, chống viêm trong những ngày đầu.
- **Sử dụng cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú:** Không dùng
- **Tác dụng không mong muốn của thuốc:** Hiếm gặp, nhìn chung rất nhẹ, thoáng qua. Khi thấy các hiện tượng khác lạ phải ngừng thuốc sử dụng.
- **Tương tác với thuốc khác, các dạng tương tác khác:** Chưa có báo cáo.
- **Quá liều và cách xử trí:** Chưa có báo cáo.
- **Hạn dùng:** 36 tháng tính từ ngày sản xuất. **Không dùng thuốc đã quá hạn sử dụng.**
- * **Lưu ý:** Khi thấy nang thuốc bị ẩm mốc, nang thuốc bị rách, móp méo, bột thuốc chuyển màu, nhãn thuốc in số lô SX, HD mờ...hay có các biểu hiện nghi ngờ khác phải đem thuốc tới hỏi lại nơi bán hoặc nơi sản xuất theo địa chỉ trong đơn.
- **Bảo quản:** Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.
- **Tiêu chuẩn áp dụng:** TCCS.

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM
"Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ"

THUỐC SẢN XUẤT TẠI: CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY
L a Khê - Hà Đông □ TP. Hà Nội
ĐT: 04.33522203 - 33516101.
FAX: 04.33522203



CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

19 Tổng Giám đốc



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

DS. Nguyễn Bá Lai

TỜ THÔNG TIN CHO BỆNH NHÂN (PIL)

1. Tên sản phẩm: **EPOGLUR**

2. Mô tả sản phẩm: Viên nang cứng số 0, một đầu trắng ngà, một đầu đỏ, bột thuốc bên trong khô tơi, màu trắng.

3. Thành phần của thuốc: Glucosamin sulfat

4. Hàm lượng của thuốc: Mỗi viên nang chứa:

Glucosamin sulfat	250mg
Tá dược vđ	1 viên

5. Thuốc dùng cho bệnh gì?: Giảm triệu chứng của viêm khớp gối nhẹ và trung bình.

6. Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng?:

Dùng cho người trên 18 tuổi: Uống 2 viên/lần x 3 lần/ngày.

Có thể dùng đơn độc glucosamin sulfat hoặc phối hợp với thuốc khác như chondroitin 1200mg/ngày. Thời gian dùng thuốc tùy theo cá thể, ít nhất dùng liên tục trong 2 đến 3 tháng để đảm bảo hiệu quả điều trị.

7. Khi nào không nên dùng thuốc này? Phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, trẻ vị thành niên dưới 18 tuổi do chưa có số liệu về độ an toàn và hiệu quả điều trị.

8. Tác dụng không mong muốn:

Hiếm gặp, nhìn chung rất nhẹ, thoáng qua. Khi thấy các hiện tượng khác lạ phải ngừng thuốc sử dụng.

9. Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này?:

Chưa có báo cáo.

10. Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc?: Nên tiếp tục uống thuốc theo liều lượng đã hướng dẫn trong tờ thông tin cho bệnh nhân.

11. Cần bảo quản thuốc này như thế nào? Để nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

12. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều? Chưa có báo cáo.

13. Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo? Chưa có báo cáo.

14. Tên của nhà sản xuất và chủ sở hữu giấy phép đăng ký sản phẩm: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY.**

15. Những điều cần trọng khi dùng thuốc này: Cần theo dõi xét nghiệm nước tiểu, máu, chức năng gan định kỳ khi dùng thuốc lâu dài. Thuốc điều trị nguyên nhân nên có thể tác dụng của thuốc sau 1 tuần, vì vậy nếu đau nhiều có thể dùng thuốc giảm đau, chống viêm trong những ngày đầu.

16. Khi nào cần tham vấn bác sỹ:

- Khi cần thêm thông tin về thuốc.
- Khi thấy những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.
- Khi dùng thuốc mà thấy triệu chứng của bệnh không thuyên giảm.

17. Ngày xem xét sửa đổi lại tờ thông tin cho bệnh nhân: 28/12/2011

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM HÀ TÂY



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

DS. *Nguyễn Bá Lai*